

Số: 303 /2020/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á
V/v: Thông qua việc điều chỉnh kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2011 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Việt Á (VAB);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 42/NQ-DHĐCD/19 ngày 26/4/2019 của Ngân hàng TMCP Việt Á;
- Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 45/GCN-UBCK ngày 26/3/2020 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Căn cứ kết quả thực tế chào bán cổ phiếu ra công chúng của VAB;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 149A/2020/NQ-HĐQT ngày 20/6/2020 về việc thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng và kết thúc đợt phát hành.
- Căn cứ công văn số 8178/NHNN-TTGSNH ngày 10/11/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam v/v tăng vốn điều lệ của VAB;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị số 302 /2020/BBH-HĐQT ngày 19./11/2020 v/v Thông qua việc điều chỉnh kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của VAB.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua việc điều chỉnh kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và kết thúc đợt phát hành như sau:

1. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Việt Á.
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

4. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu: 150.499.590 cổ phiếu.
5. Số cổ phiếu đã phân phối: 94.964.520 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu cổ đông hiện hữu đặt mua: 97.364.520 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không phân phối hết: 55.535.070 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không phân phối hết chào bán thành công: 0 cổ phiếu.
6. Tổng số lượng cổ phiếu sau khi phát hành: 444.963.567 cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 444.963.567 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

Điều 2. Thông qua việc thay đổi Giấy đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của VAB theo mức vốn điều lệ mới sau phát hành như sau:

- Mức vốn điều lệ của VAB sau phát hành: 4.449.635.670.000 đồng.
- Sửa đổi Khoản 1, Điều 11, Điều lệ tổ chức và hoạt động của VAB như sau:

Trước sửa đổi	Sau sửa đổi
Điều 11. Vốn điều lệ của VAB 1. Vốn điều lệ của VAB là 3.499.990.470.000 đồng (<i>Bằng chữ: Ba ngàn bốn trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn đồng</i>). Tổng vốn điều lệ của VAB được chia thành 349.999.047 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/một cổ phần.	Điều 11. Vốn điều lệ của VAB 1. Vốn điều lệ của VAB là 4.449.635.670.000 đồng (<i>Bằng chữ: Bốn ngàn bốn trăm bốn mươi chín tỷ, sáu trăm ba mươi lăm triệu, sáu trăm bảy mươi nghìn đồng</i>). Tổng vốn điều lệ của VAB được chia thành 444.963.567 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/một cổ phần.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 149A/2020/NQ-HĐQT ngày 20/6/2020.

Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và Các Đơn vị/Cá nhân có liên quan trên toàn hệ thống Ngân hàng TMCP Việt Á chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VP.HĐQT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHUONG HUU VIET

NGÂN HÀNG TMCP
VIỆT Á

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 807/2020/BC-VAB

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
(CỔ PHIẾU NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á)

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu số 45/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26/03/2020)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên tổ chức phát hành:

Ngân hàng TMCP Việt Á

Địa chỉ trụ sở chính:

34A - 34B Hàn Thuyên, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại:

024 3933 3636

Fax:

024 3933 6426

I. Cổ phiếu chào bán

1. Tên cổ phiếu chào bán:	Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Việt Á
2. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán:	150.499.590 cổ phần
5. Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến:	1.504.995.900.000 đồng
6. Ngày phát hành:	16/06/2020
7. Ngày bắt đầu chào bán:	17/04/2020
8. Ngày kết thúc chào bán:	16/06/2020
9. Thời hạn đăng ký mua:	
- Đối với quyền mua của cổ đông hiện hữu:	Từ ngày 17/04/2020 đến ngày 13/05/2020
- Đối với cổ phiếu không phân phối hết, phân phối lại cho đối tượng khác	Từ ngày 14/05/2020 đến ngày 16/06/2020
10. Ngày thanh toán tiền mua cổ phiếu:	
- Đối với quyền mua của cổ đông hiện hữu:	Từ ngày 17/04/2020 đến ngày 13/05/2020
- Đối với cổ phiếu không phân phối hết, phân phối lại cho đối tượng khác	Từ ngày 14/05/2020 đến ngày 16/06/2020
11. Ngày kết thúc chuyển giao cổ phiếu:	Dự kiến tháng 07/2020

II. Tổ chức bảo lãnh phát hành: Không có

III. Đại lý phân phối: Không có

IV. Kết quả chào bán cổ phiếu:

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán	Số cổ phiếu chào bán	Số lượng cổ phiếu đăng ký mua	Số lượng cổ phiếu được phân phối	Số người đăng ký mua	Số người được phân phối	Số người không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu phân phối (%)
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Người lao động trong DN	10.000	22.125.663	18.173.446	15.773.446	6	6	0	6.352.217	10,48
2. Người đầu tư ngoài DN	10.000	128.373.927	79.191.074	79.191.074	53	53	0	49.207.463	52,62
Tổng số		150.499.590	97.364.520	94.964.520	59	59	0	55.535.070	63,1
1. Cổ đông trong nước	10.000	150.499.590	97.364.520	94.964.520	59	59	0	55.535.070	63,1
2. Cổ đông nước ngoài	10.000	0	0	0	0	0	0	-	0
Tổng số		150.499.590	97.364.520	94.964.520	59	59	0	55.535.070	63,1
1. Cổ đông hiện hữu	10.000	150.499.590	97.364.520	94.964.520	59	59	0	55.535.070	63,1
Trong đó: Chuyển nhượng quyền mua	-	-	20.242.905	20.242.905	6	6	6	-	-
2. Đối tác chiến lược (nếu có)	10.000	-	-	-	-	-	-	-	0
3. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	0	0	0	0	0	0	55.535.070	0
Tổng số		150.499.590	97.364.520	94.964.520	59	59	0	55.535.070	63,1

V. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu:

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 94.964.520 cổ phiếu chiếm 63,1% tổng số cổ phiếu được phép phát hành.
2. Tổng số tiền thu từ việc bán cổ phiếu: 973.699.386.126 đồng (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu đính kèm).

(a)	Tiền đặt mua của cổ đông nộp vào tài khoản phong tỏa	949.645.200.000 đồng
(b)	Tiền cổ đông Đỗ Thị Thu Hoài nộp thừa	1.100.000 đồng
(c)	Tiền cổ đông Trần Việt Anh nộp thừa	70.000 đồng
(d)	Tiền lãi phát sinh từ tài khoản phong tỏa	53.016.126 đồng
(e)	Tiền cổ đông Phương Hữu Việt nộp thừa	24.000.000.000 đồng
$(f)=(a)+(b)+(c)+(d)+(e)$	Tổng số tiền tại bảng kê chi tiết các giao dịch phát sinh theo ngày đến ngày 16/06/2020 (tài khoản phong tỏa)	973.699.386.126 đồng

3. Tổng chi phí: 219.000.000 đồng (Hai trăm mười chín triệu đồng).
 - Phí tư vấn phát hành: 165.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi lăm triệu đồng).
 - Phí cấp phép chào bán chứng khoán ra công chúng: 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).
 - Phí kiểm toán vốn: 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).
4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 973.480.386.126 đồng (Chín trăm bảy mươi ba tỷ bốn trăm tám mươi triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn một trăm hai mươi sáu đồng).

VI. Cơ cấu vốn của tổ chức phát hành sau đợt chào bán:

TT	Danh mục	Giá trị (đồng)	Số lượng cổ đông	Tỷ lệ (%)
I	Tổng vốn chủ sở hữu:	4.449.635.670.000	1.921	100
1	- Cổ đông trong nước, trong đó:	4.449.635.670.000	1.921	100
1.1	+ Cổ đông nhà nước:	166.249.790.000	2	3,74
1.2	+ Cổ đông khác:	4.283.385.880.000	1.919	96,26
2	- Cổ đông nước ngoài:	0	0	0

TT	Danh mục	Giá trị (đồng)	Số lượng cổ đông	Tỷ lệ (%)
II	Chi tiết:			
1	- Cổ đông sáng lập:	0	0	0
2	- Cổ đông lớn:	870.035.460.000	2	19,56
3	- Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết:	1.878.312.470.000	1.899	42,21

VII. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn:

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Việt Phương	54.316.548	12,21%
2	Công ty Cổ phần Rạng Đông	32.686.998	7,35%
	Tổng cộng	87.003.546	19,56%

Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng này đã được điều chỉnh và thay thế cho Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số: 149B/2020/BC-VAB ngày 20/06/2020.

Ngân hàng xin điều chỉnh theo Công văn số 8178/NHNN-TTGSNH ngày 10/11/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam v/v tăng vốn điều lệ của VAB và thực hiện tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi ;
- Lưu VP. HĐQT

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT



Phường Hữu Việt

